

Số: 10/TB-KHTC

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 2 năm 2015

THÔNG BÁO

(V/v Quyết toán Thuế thu nhập cá nhân năm 2014)

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị

Thực hiện hướng dẫn của Cục thuế tỉnh Thái Nguyên về việc hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2014. Nhà trường thông báo như sau:

I. Về uỷ quyền quyết toán thuế TNCN:

1. Trường hợp uỷ quyền quyết toán thuế:

1.1. Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng) có thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công uỷ quyền cho Trường quyết toán thuế đối với phần thu nhập do Trường trả trong các trường hợp sau:

- Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng từ 03 tháng trở lên) chỉ có thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công tại Trường và thực tế đang làm việc tại Trường vào thời điểm quý I/2014, kể cả trường hợp không làm đủ 12 tháng trong năm.

- Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng từ 03 tháng trở lên) có thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công tại Trường, đồng thời có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10%. Nếu CBVC không có yêu cầu quyết toán thuế đối với thu nhập vãng lai thì được uỷ quyền quyết toán cho Trường. Nếu CBVC có yêu cầu quyết toán thuế đối với thu nhập vãng lai thì CBVC trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế.

Ví dụ 1: Năm 2014, Ông A có thu nhập từ tiền lương, tiền công theo hợp đồng lao động trên 03 tháng tại Trường Đại học Nông Lâm, đồng thời có thu nhập từ hợp đồng dịch vụ với 02 công ty khác là Công ty B, Công ty C. Tại Công ty B có thu nhập là 24 triệu đồng đã khấu trừ thuế 10%. Tại Công ty C có thu nhập là 30 triệu đồng đã khấu trừ thuế 10%. Như vậy, thu nhập vãng lai bình quân tháng trong năm 2014 của Ông A nhỏ hơn 10 triệu đồng ($24 \text{ triệu đồng} + 30 \text{ triệu đồng} = 54 \text{ triệu đồng}$) : $12 \text{ tháng} = 4,5 \text{ triệu đồng/tháng}$, nếu Ông A thuộc diện phải quyết toán thuế và không có yêu cầu quyết toán thuế đối với thu nhập vãng lai thì Ông A ủy quyền quyết toán thuế năm 2014 cho Trường Đại học

Nông Lâm. Trường Đại học Nông Lâm chỉ quyết toán thuế thay cho Ông A đối với phần thu nhập do Trường Đại học Nông Lâm trả.

- Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng từ 03 tháng trở lên) có thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công tại Trường, đồng thời có thêm thu nhập từ cho thuê nhà, cho thuê quyền sử dụng đất có doanh thu bình quân tháng trong năm không quá 20 triệu đồng đã nộp thuế TNCN tại nơi có nhà, có quyền sử dụng đất cho thuê nếu không có yêu cầu quyết toán thuế đối với thu nhập từ cho thuê nhà, cho thuê quyền sử dụng đất thì được ủy quyền quyết toán cho Trường. CBVC có yêu cầu quyết toán thuế đối với thu nhập từ cho thuê nhà, cho thuê quyền sử dụng đất thì cá nhân trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế.

Ví dụ 2: Năm 2014, Ông A có thu nhập từ tiền lương, tiền công theo hợp đồng lao động trên 03 tháng tại Trường Đại học Nông Lâm, đồng thời có thu nhập từ cho thuê nhà với thời hạn cho thuê là 08 tháng, doanh thu cho thuê là 25 triệu đồng/tháng và đã nộp thuế tại nơi cho thuê. Như vậy, doanh thu cho thuê nhà bình quân trong năm 2014 của Ông A nhỏ hơn 20 triệu đồng ($8 \text{ tháng} \times 25 \text{ triệu đồng/tháng}$) : $12 \text{ tháng} = 16,6 \text{ triệu đồng/tháng}$, nếu ông A thuộc diện phải quyết toán thuế và không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập từ cho thuê nhà thì Ông A ủy quyền cho Trường Đại học Nông Lâm quyết toán thuế thay. Trường Đại học Nông Lâm chỉ quyết toán thuế thay cho Ông A đối với phần thu nhập do Trường Đại học Nông Lâm trả.

1.2. Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng từ 03 tháng trở lên) ủy quyền cho Trường quyết toán thay theo **mẫu số 04-2/TNCN** ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính (có mẫu kèm theo). Giáo viên, cán bộ công nhân viên tự kê khai theo **mẫu và nộp cho cán bộ Văn phòng** của đơn vị, cán bộ văn phòng tập hợp, lập danh sách các cá nhân đã ủy quyền quyết toán thuế và nộp cho Phòng KHTC (đ/c Nguyễn), kèm theo bản chụp hóa đơn, chứng từ chứng minh đóng góp từ thiện, nhân đạo, khuyến học (nếu có).

2. Trường hợp không ủy quyền quyết toán thuế

2.1. Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng) đảm bảo điều kiện được ủy quyền cho Trường quyết toán thuế theo hướng dẫn tại điểm 1 nêu trên nhưng đã được Trường cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN thì không ủy quyền quyết toán thuế cho Trường (trừ trường hợp Trường đã thu hồi và hủy chứng từ khấu trừ thuế đã cấp).

2.2. Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng) có thu nhập từ tiền lương, tiền công không đảm bảo điều kiện được ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế theo hướng dẫn tại điểm 1 nêu trên, nhưng thuộc diện phải quyết toán thuế TNCN theo quy định thì trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế trên toàn bộ thu nhập phát sinh trong năm, cụ thể một số trường hợp không ủy quyền quyết toán thuế TNCN như sau:

- Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng từ 03 tháng trở lên) có thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công tại Trường, đồng thời có thu nhập vãng lai chưa khấu trừ thuế (bao gồm trường hợp chưa đến mức khấu trừ và đã đến mức khấu trừ nhưng không khấu trừ) thì cá nhân không ủy quyền quyết toán thuế.

Ví dụ 3: Năm 2014, Ông A có thu nhập từ tiền lương, tiền công theo hợp đồng lao động trên 03 tháng tại Trường, đồng thời có thu nhập từ hợp đồng dịch vụ với 02 công ty khác là Công ty B, Công ty C. Tại Công ty B có thu nhập là 10 triệu đồng đã khấu trừ thuế 10%. Tại Công ty C có thu nhập là 1,5 triệu đồng chưa đến mức khấu trừ thuế. Như vậy, trong năm 2014 Ông có một khoản thu nhập chưa khấu trừ thuế, nếu Ông A thuộc diện quyết toán thuế thì Ông A không ủy quyền quyết toán tại Trường, mà trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế.

- Cán bộ viên chức (Bao gồm cả cán bộ hợp đồng từ 03 tháng trở lên) có thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công tại Trường vừa có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã khấu trừ thuế; vừa có thu nhập từ cho thuê nhà, cho thuê quyền sử dụng đất có doanh thu bình quân tháng trong năm không quá 20 triệu đồng đã nộp thuế TNCN tại nơi cho thuê thì không ủy quyền cho Trường quyết toán thuế.

Ví dụ 4: Năm 2014, Ông A có thu nhập từ tiền lương, tiền công theo hợp đồng lao động trên 03 tháng tại Trường, đồng thời có thu nhập vãng lai và cho thuê nhà. Thu nhập vãng lai bình quân tháng trong năm 2014 dưới 10 triệu đồng đã khấu trừ thuế. Doanh thu từ cho thuê nhà bình quân tháng trong năm 2014 dưới 20 triệu đồng đã nộp thuế tại nơi cho thuê. Như vậy, nếu Ông A thuộc diện phải quyết toán thuế thì không ủy quyền quyết toán cho Trường mà trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế.

Thời gian nộp giấy ủy quyền quyết toán thuế TNCN năm 2014 trước ngày 20 tháng 03 năm 2015, nếu quá thời hạn qui định nêu trên phòng KHTC không chịu trách nhiệm.

Trên đây là nội dung hướng dẫn việc thực hiện quyết toán thuế TNCN 2014, Nhà trường yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc thông báo cho GV, CBVC của đơn vị mình được biết và thực hiện nghiêm túc đúng như Luật Quản lý thuế, Luật thuế TNCN đã quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về phòng KHTC để được giải đáp./

Nơi nhận: .../...

- BGH (B/c)
- Như Kg (T/h)
- Lưu VT, KHTC

HIỆU TRƯỞNG

